

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo (Chính quy)		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1. Điều kiện riêng cho từng ngành:</p> <p>Ngành Quan hệ quốc tế: Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quan hệ quốc tế (QHQT) phải đáp ứng điều kiện <u>về văn bằng và nghiên cứu khoa học</u>, đáp ứng một trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng thạc sĩ chuyên ngành QHQT và là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. - Bằng thạc sĩ ngành gần với chuyên ngành QHQT hoặc chương trình đào tạo khác, đủ điều kiện học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Ngoại giao và là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. - Bằng đại học hệ chính quy, chuyên ngành QHQT 	<p>Ngành Quan hệ quốc tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Quan hệ quốc tế tại Học viện Ngoại giao hoặc đại học cùng nhóm ngành đào tạo với Học viện Ngoại giao đạt loại trung bình khá trở lên, được thi ngay sau khi tốt nghiệp; nếu tốt nghiệp loại trung bình cần ít nhất một năm kinh nghiệm công tác trở lên (tính từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ dự thi); - Tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Quan hệ quốc tế hoặc các ngành khác phải có chứng 	<p>1. Đối tượng tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả thí sinh đã tốt nghiệp THPT tính đến thời điểm xét tuyển. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành, không vi phạm pháp luật. <p>2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.</p> <p>3. Phương thức tuyển sinh:</p> <p>3.1. Xét tuyển kết hợp <u>Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế</u> và <u>Kết quả học tập THPT</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm xét tuyển bao gồm: (1) Điểm ngoại ngữ theo <u>Chứng chỉ quốc tế</u> được quy đổi theo bảng quy đổi của Học viện; (2) Tổng điểm trung bình chung học tập của 02 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào Học viện của năm học lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 (trong đó có môn Toán và một môn khác không phải ngoại ngữ: Vật lý hoặc Hóa học hoặc Ngữ văn) và (3) Điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có). - Nguồn điểm đánh giá hồ sơ xác định trúng tuyển của từng ngành đào tạo sẽ tính từ trên xuống dưới đến mức đạt đủ chỉ tiêu và nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào của Học viện Ngoại giao. - Tiêu chí phụ xét tuyển: Trong trường hợp tại nguồn điểm đánh giá hồ sơ xác định trúng tuyển của từng ngành đào tạo có số lượng thí sinh nhiều hơn số chỉ tiêu, Học viện sẽ sử dụng tiêu chí phụ theo thứ tự lần lượt như sau: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Thí sinh có nguyện vọng cao hơn.

	<p>đạt loại giỏi trở lên và là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>Ngành Luật quốc tế: Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Luật quốc tế (LQT) phải đáp ứng điều kiện <u>về văn bằng và nghiên cứu khoa học</u>, đáp ứng một trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng thạc sĩ chuyên ngành LQT và là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. - Bằng thạc sĩ ngành gần với chuyên ngành LQT hoặc chương trình đào tạo khác, đủ điều kiện học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Ngoại giao và là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. - Bằng đại học hệ chính quy, chuyên ngành LQT đạt loại giỏi trở lên và là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên 	<p>chỉ Bổ túc kiến thức ngành Quan hệ quốc tế do Học viện Ngoại giao cấp.</p> <p>Ngành Luật quốc tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Luật quốc tế tại Học viện Ngoại giao hoặc đại học cùng nhóm ngành đào tạo với Học viện Ngoại giao đạt loại trung bình khá trở lên được thi ngay sau khi tốt nghiệp; nếu tốt nghiệp loại trung bình cần ít nhất một năm kinh nghiệm công tác trở lên (tính từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ dự thi); - Tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Luật quốc tế hoặc các ngành khác phải có chứng chỉ Bổ túc kiến thức ngành Luật quốc tế do Học viện Ngoại giao cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Điểm Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế cao hơn. ➤ Thí sinh tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương năm học lớp 11 hoặc lớp 12. ➤ Xét ưu tiên theo điểm trung bình chung học tập môn Ngoại ngữ của năm học lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đối với các thí sinh sử dụng tổ hợp môn xét tuyển A01, D01, D03, D04 và môn Toán đối với các thí sinh sử dụng tổ hợp môn xét tuyển A00. <p>3.2. Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân. - Chênh lệch điểm giữa các tổ hợp môn xét tuyển dự kiến như sau: Tổ hợp môn xét tuyển D03, D04 thấp hơn tổ hợp môn xét tuyển D01 là 1,0 điểm/thang điểm 30. - Tiêu chí phụ: Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, Học viện sử dụng tiêu chí phụ xét tuyển là xét ưu tiên theo điểm thi môn Ngoại ngữ đối với các thí sinh sử dụng tổ hợp môn xét tuyển A01, D01, D03, D04 và môn Toán đối với các thí sinh sử dụng tổ hợp môn xét tuyển A00 để xác định danh sách thí sinh trúng tuyển. Nếu sau khi áp dụng tiêu chí phụ này mà vẫn còn vượt chỉ tiêu tuyển sinh thì sẽ ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn. <p>3.3. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo & của Học viện</p> <p>4. Chỉ tiêu tuyển sinh:</p> <p>Tổng chỉ tiêu hệ chính quy: 550 Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành Quan hệ quốc tế: 110 - Ngành Kinh tế quốc tế: 110
--	---	---	---

	<p>tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>2. Điều kiện chung:</p> <p>2.1. Đơn xin dự tuyển chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ tại Học viện Ngoại giao.</p> <p>2.2. Một bài luận về dự định nghiên cứu.</p> <p>2.3. Trình độ ngoại ngữ: có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác; b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; 	<p>Ngành Kinh tế quốc tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Kinh tế quốc tế tại Học viện Ngoại giao hoặc đại học cùng nhóm ngành đào tạo với Học viện Ngoại giao đạt loại trung bình khá trở lên được thi ngay sau khi tốt nghiệp; nếu tốt nghiệp loại trung bình cao nhất một năm kinh nghiệm công tác công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ dự thi); - Tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Kinh tế quốc tế hoặc các ngành khác phải có chứng chỉ Bổ túc kiến thức ngành Kinh tế quốc tế do Học viện Ngoại giao cấp. 	<p>- Ngành Truyền thông quốc tế: 110</p> <p>- Ngành Luật quốc tế : 110</p> <p>- Ngành Ngôn ngữ Anh: 110</p> <p>5. Nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT:</p> <p>5.1. Xét tuyển kết hợp Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và Kết quả học tập THPT</p> <p>Thí sinh đăng ký xét tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp THPT trong năm 2020; - Có Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời hạn (tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển): <ul style="list-style-type: none"> ➢ Đối với các ngành có học phần ngoại ngữ là tiếng Anh: IELTS (academic) từ 6,5 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 79 trở lên. ➢ Đối với các ngành có học phần ngoại ngữ là tiếng Pháp: từ DELF-B1 trở lên. ➢ Đối với các ngành có học phần ngoại ngữ là tiếng Trung Quốc: từ HSK 4 trở lên (mức điểm từ 280 điểm trở lên). <ul style="list-style-type: none"> - Có điểm trung bình chung học tập từng năm học lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8,0 trở lên; - Có điểm trung bình chung học tập của các môn trong tổ hợp xét tuyển vào Học viện của năm học lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8,0 trở lên; - Đạt hạnh kiểm Tốt trong từng năm lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12. <p>5.2. Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020</p> <p>Thí sinh có đầy đủ các điều kiện sau được nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính đến thời điểm xét tuyển, được công nhận tốt nghiệp THPT trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020. - Có tổng điểm xét tuyển và điểm ưu tiên khu vực và đối tượng đạt từ mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển (ngưỡng đảm bảo
--	---	--	---

	<p>hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (Bảng tham chiếu các chứng chỉ tiếng nước ngoài kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh). Học viện Ngoại giao tổ chức kiểm tra đánh giá trình độ tiếng Anh cho những người dự tuyển thuộc nhóm này.</p> <p>2.4. Hai thư giới thiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Của hai nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng ngành; hoặc - Của một nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng ngành và của Thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh; <p>* Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh.</p> <p>2.5. Cam kết thực hiện các quy định, nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của Học viện.</p>	<p>chất lượng) do Học viện Ngoại giao quy định trở lên, và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1.0 (một) điểm trở xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viện Ngoại giao không sử dụng kết quả miễn thi môn ngoại ngữ hoặc kết quả điểm thi được bảo lưu của kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 để xét tuyển trong năm 2020. <p>6. Tổ chức tuyển sinh: Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>7. Chính sách ưu tiên (Xét Tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển): Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông báo về xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển đại học hệ chính quy của Học viện Ngoại giao trên trang điện tử của Học viện.</p> <p>8. Lệ phí xét tuyển: Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>9. Học phí với sinh viên chính quy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học phí theo quy định năm học 2019-2020: 890.000 đồng/sinh viên/tháng (tương đương với 8.900.000 đồng/sinh viên/năm). - Dự kiến mức học phí năm học 2020-2021 là: 980.000 đồng/sinh viên/tháng (tương đương với 9.800.000 đồng/sinh viên/năm). <p>10. Các nội dung khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong số thí sinh trúng tuyển, Học viện Ngoại giao xét các sinh viên có nguyện vọng học Chương trình đào tạo Chất lượng cao các ngành: Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế, Truyền thông quốc tế và Ngôn ngữ Anh. - Mức học phí dự kiến năm học 2020-2021: 2.500.000 đồng/sinh viên/tháng (đối với ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế và Truyền thông quốc tế); 2.700.000 đồng/sinh viên/tháng (đối với ngành Ngôn ngữ Anh)
--	--	--

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức: Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành nghiên cứu; có kiến thức tổng hợp về quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh.</p> <p>2. Kỹ năng: Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực chuyên môn; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định con đường Xã hội Chủ nghĩa, trung thành với Đảng. - Có đạo đức cách mạng, cần kiệm, liêm chính, lối sống lành mạnh, có hành động tích cực, chấp hành đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. 	<p>I. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, nắm vững các kiến thức nâng cao về triết học Mác - Lenin trong giai đoạn hiện nay. - Nắm vững những kiến thức mang tính liên ngành về các vấn đề đối ngoại của Việt Nam, các vấn đề khu vực và toàn cầu, cũng như xu hướng phát triển của quan hệ quốc tế. - Nắm vững những kiến thức chuyên sâu về chính sách đối ngoại của Việt Nam, nền ngoại giao hiện đại, lý thuyết quan hệ quốc tế, các vấn đề chính trị quốc tế hiện đại. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tư duy phản biện khoa học, độc lập trên cơ sở tôn trọng sự đa dạng 	<p>Ngành Quan hệ quốc tế:</p> <p>I. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Triết học, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng vào phân tích và giải quyết các vấn đề quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại trong thực tiễn. Có kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất để tự rèn luyện về thể chất. - Hiểu và vận dụng các nguyên lý, quy luật của lịch sử và xã hội trong phân tích các sự kiện và diễn biến của QHQT. Phân tích được tác động của bối cảnh chính trị, xã hội, tiến trình phát triển của quan hệ quốc tế, lịch sử các học thuyết chính trị và lịch sử phát triển của chính sách đối ngoại Việt Nam đến hành vi của các chủ thể trong quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại Việt Nam. Hiểu và vận dụng được các lý thuyết quan hệ quốc tế, phương pháp nghiên cứu quan hệ quốc tế, phân tích chính sách để áp dụng vào việc phân tích, đánh giá các vấn đề quốc tế và chính sách đối ngoại trên thực tiễn. Vận dụng các kiến thức kinh tế quốc tế, luật quốc tế, truyền thông quốc tế vào giải thích và phân tích các vấn đề cơ bản của quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại. - Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên sâu về các vấn đề toàn cầu, chính trị quốc tế, an ninh quốc tế, khu vực học và chính sách đối ngoại vào việc phân tích, đánh giá thực tiễn quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại của Việt Nam. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân tích, lập luận và giải quyết vấn đề chuyên sâu

	<ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ khách quan, khoa học, trung thực, có năng lực và phương pháp đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, tích cực bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng của Đảng. - Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, có trách nhiệm công dân; ý thức xây dựng và bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội góp phần xây dựng xã hội công bằng, dân chủ và văn minh; - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết của một cán bộ đối ngoại, có bản lĩnh nghề nghiệp, yêu nghề và có trách nhiệm trong công việc, có ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội; - Có trách nhiệm với công việc được giao và có tinh thần cầu tiến, hợp tác, thân thiện với các đồng nghiệp và cá nhân khác trong công việc; có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> và khác biệt; tư duy logic, tư duy hệ thống, tư duy liên ngành và tư duy đa ngành. - Có khả năng phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả và sáng tạo; khả năng làm việc độc lập; khả năng ra quyết định nhanh chóng và hiệu quả. - Có kỹ năng phân tích sâu các vấn đề quốc tế và chính sách đối ngoại của Việt Nam. - Có kỹ năng viết bài nghiên cứu, báo cáo; thuyết trình và tranh luận khoa học một cách khách quan những vấn đề chuyên môn chuyên sâu quan hệ quốc tế với những quan điểm mang tính mới và đa chiều. - Có kỹ năng làm việc nhóm chuyên nghiệp, phát triển nhóm và liên 	<ul style="list-style-type: none"> trong quan hệ quốc tế và hoạt động đối ngoại; có đủ năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập và làm việc nhóm. Thực hành hiệu quả các kỹ năng cơ bản của công tác đối ngoại như lễ tân, tổ chức sự kiện đối ngoại, tổ chức đón đoàn đối ngoại, giao tiếp đối ngoại, viết báo cáo, đàm phán. - Có năng lực dẫn dắt chuyên môn và tự bổ sung kiến thức, tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng các yêu cầu công việc trong các môi trường khác nhau; có kỹ năng soạn thảo văn bản, giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng tư duy giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn. Có ngoại ngữ đạt chuẩn theo khung năng lực quốc gia về ngoại ngữ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ hiệu quả trong công việc. Đạt chuẩn tin học cơ bản, có kỹ năng tìm kiếm thông tin, dữ liệu và xử lý các văn bản, thông tin phục vụ cho các công việc chuyên môn. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm: Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng và kiên định để đáp ứng được yêu cầu của xã hội và ngành Ngoại giao trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Cử nhân ngành QHQT có lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, ý thức làm việc chuyên nghiệp, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có tinh thần hợp tác.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế theo quy định của Học viện.</p> <p>Ngành Kinh tế quốc tế:</p> <p>1. Kiến thức:</p>
--	--	---	---

		<p>kết các nhóm.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn về nghề nghiệp và luôn tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; có trách nhiệm công dân, có ý thức tự giác tuân thủ pháp luật. - Có phẩm chất chính trị vững vàng, có thái độ sẵn sàng phục vụ cộng đồng trong quá trình thực hiện các công việc chuyên môn nghề nghiệp. - Có năng lực thực hành, khả năng vận dụng kiến thức vào nghiên cứu một vấn đề và trong các hoạt động thực tiễn một cách chủ động, khoa học, linh hoạt và sáng tạo. - Có thái độ chủ động cập nhật kiến thức, tự học hỏi <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, CNXH Khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng vào phân tích giải quyết các vấn đề quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại trong thực tiễn. - Nắm vững kiến thức các lý thuyết về kinh tế và kinh tế quốc tế để hiểu các vấn đề về kinh tế vĩ mô và vi mô và liên hệ với các xu thế kinh tế mới trên thế giới. - Vận dụng kiến thức, đưa vào thực tế công việc một cách nồng động, sáng tạo và có tầm nhìn. Có ý thức sâu sắc, trong sáng về đạo đức công việc, ý thức tổ chức kỷ luật. - Hiểu kỹ và vận dụng kiến thức kinh tế quốc tế để phân tích và đánh giá được bản chất của các vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội... trên thế giới và tại Việt Nam. - Sử dụng thuần thục các công cụ và phương pháp nghiên cứu tiên tiến trong phân tích kinh tế học trong hoạt động công việc tác chiến và phân tích động thái để đánh giá các vấn đề kinh tế quốc tế, đối ngoại, hợp tác quốc tế cho các tổ chức, ban ngành, các doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ. - Nâng cao kiến thức và khả năng nghiên cứu nâng cao về lý luận và thực tiễn để đánh giá được các vấn đề liên quan đến kinh tế và phát triển quốc tế, đưa ra đề xuất giải pháp, xây dựng ý tưởng mô hình mới đổi mới với chính sách của Chính phủ, Nhà nước, các Bộ Ban Ngành, từ góc độ hội nhập KTQT, ngoại giao kinh tế, chính trị và pháp luật quốc tế...
--	--	---

		<p>để nâng cao trình độ chuyên môn, có tinh thần phản biện, ý thức sáng tạo và tự tin trong công việc.</p> <p>- Có khả năng phát hiện ra các vấn đề mới và dẫn dắt nhóm nghiên cứu; có khả năng nghiên cứu độc lập.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Người học có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân, có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ, có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng trong thực tế các phương pháp kinh tế định tính và định lượng để phân tích, viết báo cáo về các sự kiện kinh tế, phát triển, chính trị và xã hội cũng như những quyết sách và chiến lược vĩ mô và vi mô của các cơ quan Nhà nước, các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong và ngoài nước. - Giao tiếp đa quốc gia, đa văn hóa và tác nghiệp ngoại giao kinh tế. - Làm việc độc lập, làm việc nhóm, lập kế hoạch, lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán, lập luận, phản biện và sắp xếp ý tưởng. - Có kỹ năng cơ bản về tin học văn phòng (Microsoft Office: Word, Excel và PowerPoint). <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tính trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm với nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu. - Có năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể. Trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng. <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ (Anh/Pháp/Trung) sau khi tốt nghiệp.</p> <p><u>Ngành Luật quốc tế:</u></p> <p>I. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Triết học, Kinh tế chính trị Mác - Lê nin, CNXH Khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng vào phân tích và giải quyết các vấn đề luật quốc tế trên thực tiễn. Vận dụng kiến thức bổ trợ (truyền thông
--	--	--	--

		<p>- Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tại Học viện Ngoại giao đạt trình độ ngoại ngữ cấp độ B2 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu, tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>	<p>quốc tế, kinh tế quốc tế, quan hệ quốc tế) vào giải quyết các vấn đề trên thực tiễn.</p> <p>- Vận dụng kiến thức cơ sở khối ngành như lý luận về pháp luật và hệ thống pháp luật Việt Nam, luật Hiến pháp Việt Nam và các nước để giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo.</p> <p>- Vận dụng kiến thức cơ sở ngành như công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế, luật dân sự Việt Nam, luật hình sự Việt Nam, luật thương mại Việt Nam, luật kinh tế quốc tế, luật so sánh,... trong việc nhận biết và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong thực tiễn công việc.</p> <p>- Vận dụng kiến thức chuyên sâu theo ngành trong lĩnh vực luật quốc tế như: luật thương mại quốc tế, luật đầu tư quốc tế, luật điều ước quốc tế, luật biển quốc tế, luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, luật tố tụng dân sự Việt Nam, ... để giải quyết các vấn đề pháp lý cụ thể phát sinh trong thực tiễn công việc.</p> <p>- Vận dụng kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất trong rèn luyện bản thân.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết các vấn đề pháp lý theo pháp luật Việt Nam. - Giải quyết các vấn đề pháp lý có yếu tố nước ngoài. - Đàm phán, giao kết, tổ chức thực hiện và giải quyết tranh chấp phát sinh đối với các Hợp đồng hoặc Điều ước quốc tế. - Có kỹ năng đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức; có kỹ năng tư duy và phản biện; khả năng thích nghi trong làm việc nhóm; thành thạo trong viết CV và trả lời phỏng vấn. - Có kỹ năng cơ bản trong các sản phẩm Microsoft Office: Word,
--	--	--	--

Excel, PowerPoint,...

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Trở thành công dân toàn cầu, tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp.

- Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời; có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.

4. Trình độ ngoại ngữ: Sử dụng ngoại ngữ và ngoại ngữ chuyên ngành trong thực tiễn công việc sau khi ra trường.

Ngành Truyền thông quốc tế:

I. Kiến thức:

- Nhận thức và có hiểu biết cơ bản về hệ thống kinh tế, chính trị-xã hội Việt Nam và các nước trên thế giới. Năm vững quan điểm, đường lối của Đảng CSVN, hệ thống chính sách pháp luật quốc tế và Việt Nam nói chung và luật báo chí nói riêng.

- Năm vững kiến thức nền tảng trong lĩnh vực chính trị, kinh tế quốc tế, luật quốc tế, và đặc biệt là truyền thông và truyền thông quốc tế.

- Vận dụng các kiến thức nền tảng của truyền thông để hoạch định và phân tích chính sách, chiến lược truyền thông, xử lý và quản trị khủng hoảng.

- Áp dụng kiến thức chính trị, kinh tế, luật quốc tế, từ vận dụng năng lực truyền thông trong các hoạt động báo chí, quan hệ công chúng và ngoại giao văn hoá.

- Phân tích được cấu trúc và bản chất của hoạt động truyền thông ở các cấp độ khác nhau từ phạm vi toàn cầu, khu vực, quốc gia đến

các tổ chức.

2. Kỹ năng:

- Xây dựng chiến lược truyền thông, quản trị khủng hoảng truyền thông.
- Giao tiếp liên văn hóa, tác nghiệp ngoại giao văn hóa.
- Tổng hợp, phân tích, bình luận tin tức quốc tế.
- Đưa tin, tổ chức họp báo, tổ chức sự kiện, quảng bá và tuyên truyền đối ngoại.
- Làm việc độc lập, làm việc nhóm, lập kế hoạch, lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán.
- Có kỹ năng cơ bản về tin học văn phòng (Microsoft Office: Word, Excel và PowerPoint).

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có tính trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm với nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.
- Có năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể. Trung thành với lợi ích quốc gia - dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Trình độ ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ (tiếng Anh/ tiếng Pháp/ hoặc tiếng Trung) sau khi tốt nghiệp.

Ngành Ngôn ngữ Anh:

I. Kiến thức:

- Nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, khoa học xã hội và pháp luật. Nắm vững kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh; các chủ trương, đường lối phát

		<p>triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tiếng Anh thành thạo (tương đương trình độ C1, Khung tham chiếu Châu Âu; bậc 5/6 của Khung năng lực ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc đạt tối thiểu trình độ 7.0 IELTS Quốc tế (học thuật) hoặc/và các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương (901-990 TOEIC, 79-95 TOEFL iBT) gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. - Có khả năng biên dịch, phiên dịch, nghe tin, đọc báo, tổng hợp, phân tích, viết báo cáo; có khả năng trình bày, bình luận về các tin tức, sự kiện, các bài phân tích, nghiên cứu về các chuyên ngành ngôn ngữ Anh, quan hệ quốc tế, kinh tế quốc tế, luật quốc tế, truyền thông quốc tế. - Nắm vững lý thuyết tiếng Anh về ngữ pháp, ngữ âm, âm vị học, ngữ dụng học. - Nắm vững kiến thức nền tảng về đất nước, con người, văn hóa, văn học, xã hội... của các quốc gia nói tiếng Anh. - Nắm vững và áp dụng kiến thức về văn học Anh - Mỹ, lý thuyết biên phiên dịch vào lĩnh vực chuyên môn như công tác biên phiên dịch, giảng dạy tiếng Anh. - Vận dụng được kiến thức tiếng Anh chuyên ngành về quan hệ quốc tế và kiến thức bổ trợ/chuyên ngành phụ về quan hệ quốc tế, kinh tế quốc tế, truyền thông quốc tế và luật quốc tế. - Có khả năng thực hiện công tác biên phiên dịch (ở trình độ trung cấp) vào công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế phù hợp như các cuộc họp, tiếp xúc, hội thảo. - Có khả năng biên dịch các tài liệu liên quan đến ngôn ngữ Anh tại các Bộ, ban, ngành trung ương, địa phương, các tổ chức xã hội
--	--	--

và các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Nắm vững kiến thức cơ bản về các phương pháp nghiên cứu, cách viết đề cương nghiên cứu, cách xử lý và diễn dịch số liệu thống kê phục vụ công tác nghiên cứu về ngôn ngữ ứng dụng nói riêng và khoa học xã hội nói chung.

2. Kỹ năng:

- Hình thành, tăng cường kỹ năng phản biện, phê phán, kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành ngôn ngữ tiếng Anh.

- Hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học, văn hóa - văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ.

- Ứng dụng các kỹ năng mềm như kỹ năng chủ trì hội nghị, quan hệ công chúng tiếp xúc báo chí, trả lời phỏng vấn, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, làm việc nhóm, thuyết trình, đàm phán, tư duy phản biện, quản lý lãnh đạo... giúp người học giải quyết những công việc chuyên môn cụ thể hoặc phức tạp liên quan đến chuyên ngành ngôn ngữ Anh và quan hệ quốc tế đòi hỏi vận dụng cả chuyên môn, nghiệp vụ và các kỹ năng mềm trong học tập và làm việc.

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Trở thành công dân toàn cầu, tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp.

- Có thể tự học tập và học tập suốt đời, tích lũy, cập nhật kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc cao hơn để đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Có khả năng phân tích, đánh giá, đưa ra được kết luận về các vấn

			<p>đề chuyên môn, nghiệp vụ và một số vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tiễn làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, cải tiến các hoạt động chuyên môn, phát huy trí tuệ tập thể, có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc. - Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân. <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Đạt chuẩn ngoại ngữ theo quy định của Học viện.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Học viện; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của người học. Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên học viên, nghiên cứu sinh về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, Website của Học viện nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <p>- Công tác quản lý học sinh sinh viên trong Học viện được tăng cường và đổi mới nhằm tạo môi trường thân thiện, đảm bảo an ninh chính trị, tư tưởng cho người học, đảm bảo sinh hoạt dân chủ trong Học viện. Người học có ý kiến tham gia xây dựng, phản biện các vấn đề xã hội và chính sách giáo dục của Học viện. Định kỳ hàng năm, Học viện tổ chức các buổi tọa đàm có sự tham gia của Giám đốc, lãnh đạo các đơn vị đào tạo với sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, đơn vị sử dụng lao động... nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, lắng nghe và chia sẻ với người học các vấn đề được quan tâm trong quá trình đào tạo.</p> <p>- Học viên luôn khuyến khích sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh tham gia nghiên cứu khoa học. Sinh viên học viên, nghiên cứu sinh còn được tạo điều</p>	<p>Ngành Quan hệ quốc tế:</p> <p>Ngoài những chính sách, hoạt động hỗ trợ chung của Học viện, Khoa còn có bổ sung các chính sách, hoạt động hỗ trợ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ các hoạt động ngoại khóa như: CLB MUN; DEBATE; Tham dự tọa đàm; Diễn đàn Đại sứ; Thăm các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam; Tham gia tổ chức các sự kiện quốc tế lớn của Việt Nam. - Hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học: Tổ chức tọa đàm khoa học; hướng dẫn sinh viên tham dự các kỳ thi về nghiên cứu khoa học. - Phân công giáo viên chủ nhiệm phụ trách hỗ trợ sinh viên các lớp. <p>Ngành Kinh tế quốc tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm, khoa Kinh tế quốc tế tổ chức chương trình FOIE Tournament với các chủ đề đa dạng, phong phú, mục đích tạo nên các hoạt động ngoại khóa tích cực, gắn kết từng cá nhân, xây dựng sức mạnh tập thể và vẫn mang đậm bản sắc Kinh tế. - Khoa KTQT cũng thường xuyên tổ chức các cuộc gỡ mặt giữa mạng lưới cựu sinh viên của khoa với sinh viên đang theo học với mục đích giúp cho những sinh viên đang học tập tại Học viện có

	<p>kiện tham gia các đề tài, chương trình nghiên cứu và trao đổi học tập cùng các cán bộ giảng dạy và nghiên cứu của Học viện. Ngoài ra, người học cũng được tạo điều kiện tham gia một số chương trình Hội thảo khoa học của Học viện. Bên cạnh đó, Hội sinh viên Học viện cũng tổ chức các câu lạc bộ học thuật chuyên ngành và các câu lạc bộ phát triển tài năng sinh viên nhằm thu hút sinh viên vào các hoạt động chuyên môn, hỗ trợ học tập cho người học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học được học tập, nghiên cứu trong những phòng học khang trang, sạch sẽ và được trang bị theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp. Hệ thống thư viện được thiết kế và bố trí một cách khoa học, có phòng đọc sách, truy cập Internet miễn phí dành cho sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh. Học viện cũng đầu tư xây dựng hệ thống phòng học đa dụng Multimedia hướng tới việc giảng dạy và học tập giúp người học hình thành và hoàn thiện các kỹ năng một cách toàn diện. Hệ thống thông tin điện tử như mạng nội bộ, Website phục vụ quản lí và đào tạo đã và đang đóng góp nhiều vào việc mở rộng các kênh học tập cho sinh viên trường, giúp sinh viên chủ động hơn trong việc quản lí thời gian học, tốc độ học và nội dung học theo nhu cầu của mình. - Hàng năm, các khoa chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng đào tạo và có những điều chỉnh về chương trình đào tạo sao cho phù hợp với thực tiễn đặt ra. - Cung cấp đầy đủ đề cương, giáo trình và tài liệu cho học viên, đồng thời tạo điều kiện và hướng dẫn các học viên trong việc hoàn thành Luận văn tốt nghiệp và trong công tác NCKH sau này. 	<p>thêm thông tin về định hướng nghề nghiệp, có thêm kinh nghiệm khi tham gia tuyển dụng, cũng như làm việc trong môi trường cạnh tranh phức tạp sau khi tốt nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên cạnh đó, chương trình tham quan thực tế hoạt động của các doanh nghiệp như SamSung, Ajinomoto, Sở giao dịch chứng khoán, Đài truyền hình Việt Nam... được tổ chức thường kỳ nhằm giúp sinh viên có thêm hiểu biết về mô hình vận hành, quản trị của các doanh nghiệp thực tế cũng như học hỏi kinh nghiệm làm việc trực tiếp từ các nhân viên của công ty. - Ngoài ra, khoa Kinh tế quốc tế cũng thường xuyên phối hợp với ĐTN và HSV Học viện ngoại giao tổ chức nhiều hoạt động bổ ích cho sinh viên. <p><u>Ngành Luật quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học bẳng học tập hàng kỳ; - Hoạt động nói chuyện chuyên đề, chuỗi các bài giảng chuyên sâu về LPQT; - Sinh hoạt lớp hàng tháng. <p><u>Ngành Truyền thông quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập) hướng dẫn sinh viên về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, cách thức xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của sinh viên. Đồng thời, cố vấn học tập tư vấn cho sinh viên phương pháp học tập, phương pháp NCKH cũng như vấn đề hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên. - Sinh viên và giảng viên trao đổi thông nhất thời gian tư vấn về
--	--	---

các vấn đề học tập có liên quan. Thời gian có thể là như giờ giải lao, giờ trực khoa của giảng viên hoặc tùy theo thời gian của giảng viên và sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có thể xin tư vấn của giảng viên qua điện thoại hoặc email. Hoạt động tư vấn sẽ chấm dứt khi học phần kết thúc.

- Sinh viên có thể tham gia các hoạt động ngoại khóa, đăng ký tham gia các câu lạc bộ tại HVNG, tham gia các buổi tọa đàm, giao lưu, trao đổi sinh viên, trò chuyện với các diễn giả nổi tiếng, các nhà chuyên môn, lãnh đạo cấp cao...

Ngành Ngôn ngữ Anh:

- Giảng viên phụ trách khóa (cố vấn học tập) hướng dẫn sinh viên về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, cách thức xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của sinh viên. Đồng thời, cố vấn học tập tư vấn cho sinh viên phương pháp học tập, phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như vấn đề hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên.

- Sinh viên và giảng viên trao đổi thông nhất thời gian tư vấn về các vấn đề học tập có liên quan. Thời gian có thể là như giờ giải lao, giờ trực khoa của giảng viên hoặc tùy theo thời gian của giảng viên và sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có thể xin tư vấn của giảng viên qua điện thoại hoặc email. Hoạt động tư vấn sẽ chấm dứt khi học phần kết thúc.

- Sinh viên có thể tham gia các hoạt động ngoại khóa, đăng ký tham gia các câu lạc bộ tại HVNG, tham gia các buổi tọa đàm, giao lưu, trao đổi sinh viên, trò chuyện với các diễn giả nổi tiếng, các nhà chuyên môn, lãnh đạo cấp cao...

IV	Chương trình đào tạo đang thực hiện (được công khai trên trang điện tử của HV)	<p>1. Quan hệ quốc tế 2. Luật quốc tế</p>	<p>1. Quan hệ quốc tế 2. Luật quốc tế 3. Kinh tế quốc tế</p>	<p>1. Chương trình đào tạo ngành Quan hệ quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 2. Chương trình đào tạo ngành Luật quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 3. Chương trình đào tạo ngành Kinh tế quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 4. Chương trình đào tạo ngành Truyền thông quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 5. Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh (tiêu chuẩn và CLC)</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, người học đã có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa liên quan đến lĩnh vực đối ngoại, quan hệ quốc tế, luật quốc tế và khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học.</p>	<p>- Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế theo định hướng nghiên cứu, người học có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. - Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế theo định hướng ứng dụng, người học có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu</p>	<p>Ngành Quan hệ quốc tế: - Trên nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp ngành QHQT có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ (đối với những sinh viên tốt nghiệp loại giỏi) thuộc chuyên ngành Quan hệ quốc tế tại các trường Đại học, Học viện, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, và các chuyên ngành gần như Chính sách công, Chính trị so sánh. - Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quan hệ quốc tế có nhiều cơ hội đạt được các học bổng danh giá như Fulbright, Chevening, AusAid... để tham gia các khóa đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ tại các trường uy tín ở nước ngoài.</p> <p>Ngành Kinh tế quốc tế: Được trang bị nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Kinh tế Quốc tế, Tài chính Quốc tế, Thương mại Quốc tế, Kinh doanh Quốc tế... tại các trường trong nước, khu vực và trên thế giới.</p>

		<p>theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p>	<p><u>Ngành Luật quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Công pháp quốc tế, Luật biển quốc tế, Luật thương mại quốc tế, Luật nhân quyền quốc tế, Luật kinh doanh quốc tế, Luật sở hữu trí tuệ quốc tế,... tại các trường Đại học, Học viện, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. - Sau khi tốt nghiệp và có mong muốn hành nghề luật sư, sinh viên có thể tiếp tục học Chứng chỉ hành nghề Luật sư tại Học viện Tư pháp. <p><u>Ngành Truyền thông quốc tế:</u> Được trang bị nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học lên bậc Sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Truyền thông (Truyền thông quốc tế; Truyền thông đại chúng; Báo chí, Quan hệ công chúng; Truyền thông liên văn hóa) và các ngành khác gần với ngành Truyền thông tại các trường trong nước, khu vực và trên thế giới.</p> <p><u>Ngành Ngôn ngữ Anh:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình được thiết kế nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có thể chuyển sang học các chương trình đào tạo mang tính quốc tế trong và ngoài nước. - Sau khi tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, sinh viên có thể theo học các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ tại các trường trong và ngoài nước, đặc biệt là các chương trình bằng tiếng Anh của các trường đại học ở các quốc gia như Anh, Úc, Mỹ, New Zealand, Canada,
--	--	---	--

			<p>Án Độ, các nước trong khối ASEAN.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu chuyên sâu các chuyên ngành như biên phiên dịch, ngôn ngữ, giảng dạy tiếng Anh. - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu các chuyên ngành khác như quan hệ quốc tế, kinh tế quốc tế, truyền thông quốc tế, luật quốc tế, quản lý công, quản lý giáo dục.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể làm việc trong các lĩnh vực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu và giảng dạy về kinh tế quốc tế, chính sách kinh tế đối ngoại của Việt Nam, các vấn đề kinh tế quốc tế ở bậc đại học tại các viện nghiên cứu và các cơ sở đào tạo. - Làm công tác kinh tế đối ngoại tại các cơ quan ở trung ương và địa phương, các vụ hợp tác quốc tế thuộc các Bộ, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan an ninh, quốc phòng. - Nghiên cứu và phân tích các vấn đề quốc tế tại các cơ quan báo chí, truyền thông trong và ngoài nước cũng như các công ty tư vấn có liên quan đến hoạt động đối ngoại. - Làm việc trong các cơ quan đại diện của nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong nước và nước ngoài, các liên doanh và doanh nghiệp tư nhân.... 	<p><u>Ngành Quan hệ quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Làm việc tại các cơ quan, đơn vị đối ngoại của Đảng và Nhà nước, bao gồm các bộ, ngành và địa phương. - Nhóm 2: Làm việc ở các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các tổ chức quốc tế phi chính phủ, đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam. - Nhóm 3: Làm việc tại các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt các công ty có quan hệ thương mại, dịch vụ quốc tế. - Nhóm 4: Làm các công việc giảng dạy và nghiên cứu cho các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước. - Nhóm 5: Làm việc cho các cơ quan thông tin đại chúng như đài truyền hình, đài phát thanh, các tòa soạn báo, tạp chí phụ trách các vấn đề liên quan tới đối ngoại (cộng tác viên, phóng viên, biên tập viên). <p><u>Ngành Kinh tế quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối các cơ quan nhà nước như Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng v.v... và các cơ quan địa phương như Sở Ngoại vụ, Sở Kế

hoạch và Đầu tư...

- Các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước về lĩnh vực kinh tế quốc tế.
- Khối các doanh nghiệp, ngân hàng, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp trong nước, các tổ chức quốc tế.

Ngành Luật quốc tế:

- Nhóm 1: Làm việc trong các cơ quan, đơn vị nhà nước có chức năng nhiệm vụ liên quan đến luật pháp quốc tế, luật pháp hoặc hợp tác quốc tế của hầu hết bộ ban ngành và các cơ quan nhà nước. Đặc biệt, sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao.
- Nhóm 2: Làm việc ở bộ phận pháp chế của các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt các công ty có quan hệ thương mại, dịch vụ quốc tế (đảm nhận các công việc như phụ trách, rà soát các vấn đề có liên quan đến luật pháp nói chung, luật kinh tế quốc tế và kinh doanh quốc tế).
- Nhóm 3: Hành nghề luật sư tại các công ty luật Việt Nam và nước ngoài;
- Nhóm 4: Làm các công việc giảng dạy và nghiên cứu cho các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.
- Nhóm 5: Làm việc cho các cơ quan thông tin đại chúng như đài truyền hình, đài phát thanh, các toà soạn báo, tạp chí phụ trách các vấn đề liên quan tới pháp luật (cộng tác viên, phóng viên, biên tập viên).
- Nhóm 6: Làm việc tại các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các tổ

chức quốc tế phi chính phủ (đảm nhiệm các công việc liên quan đến các lĩnh vực của luật pháp quốc tế hoặc luật pháp nói chung).

Ngành Truyền thông quốc tế:

Chương trình đào tạo Cử nhân Truyền thông quốc tế nhằm đào tạo và cung cấp cho thị trường lao động những cán bộ làm công tác trong lĩnh vực truyền thông quốc tế, tại các Bộ, ban, ngành, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp trong nước và quốc tế; có khả năng sử dụng tiếng Anh (hoặc tiếng Pháp/ hoặc tiếng Trung Quốc) một cách thành thạo trong công việc.

Với kiến thức và kỹ năng chuyên ngành truyền thông quốc tế, có thể hỗ trợ các kiến thức liên ngành (quan hệ quốc tế, luật quốc tế, kinh tế quốc tế) và kỹ năng ngoại ngữ được trang bị trong quá trình học tập, khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp cận với những cơ hội việc làm rất đa dạng ở nhiều vị trí khác nhau, như:

- Làm việc trong lĩnh vực truyền thông đối ngoại, trao đổi và hợp tác văn hóa của các cơ quan quản lý Nhà nước từ trung ương đến địa phương, các Bộ, ban, ngành.
- Làm việc tại các hãng, các tổ chức truyền thông, báo chí trong và ngoài nước ở các vị trí: Phóng viên, bình luận viên, biên tập viên, xây dựng và dẫn chương trình, thiết kế các sản phẩm truyền thông...
- Làm việc tại các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của Việt Nam có quan hệ với nước ngoài, các công ty liên doanh, văn phòng đại diện của nước ngoài và các công ty nước ngoài tại Việt Nam.
- Nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở đào tạo truyền thông, các

cơ quan nghiên cứu quốc tế của Việt Nam và nước ngoài.

Ngành Ngôn ngữ Anh:

- Cán bộ ngoại giao.
- Cán bộ đối ngoại.
- Thư ký, trợ lý giám đốc.
- Cán bộ kinh doanh, nhân sự, pháp lý, truyền thông, quan hệ công chúng của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.
- Cán bộ chương trình, dự án của các tổ chức quốc tế.
- Phiên dịch, biên dịch viên của các tổ chức quốc tế; các cơ quan thông tấn báo chí.
- Nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu về ngôn ngữ Anh, văn hóa và văn chương các nước nói tiếng Anh.
- Hướng dẫn viên tiếng Anh tại các công ty du lịch và lữ hành.
- Giáo viên tiếng Anh.

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2021

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Lan Dung

